

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phan Văn T rút toàn bộ đơn khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 164/2019/TLST- DS ngày 28 tháng 10 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước;

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Phan Văn T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước;

- *Bị đơn:* Ông Lê Tiến H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Hữu V, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1959;

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0019031 ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2.2. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị B có quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

2.3. Trả lại cho bà Nguyễn Thị B đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn.

2.4. Chi phí tố tụng: Chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ nguyên đơn bà Nguyễn Thị B tự nguyện chịu số tiền 4.939.668 đồng (*Bốn triệu chín trăm ba mươi chín nghìn sáu trăm sáu mươi tám đồng*), bà Bình đã nộp đủ.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Công